

Số: /KH-KKT

Phú Yên, ngày tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Phú Yên về việc thực hiện cải cách hành chính nhà nước tỉnh Phú Yên giai đoạn 2021-2025. Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên xây dựng Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2025 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của tỉnh Phú Yên và Kế hoạch số 35/KH-KKT ngày 29/11/2021 của BQL Khu kinh tế về thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Quản lý Khu kinh tế nhằm góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng giải trình, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập quốc tế; xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Ban có phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy cơ quan tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Xác định rõ trách nhiệm cụ thể của từng phòng, ban, trung tâm và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính nhằm triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của tỉnh và của Ban Quản lý Khu kinh tế.

2. Yêu cầu

- Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích của doanh nghiệp; lấy doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của Ban.

- Các nội dung cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp trên cơ sở kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được và đổi mới, sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan để góp phần thúc đẩy hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025.

- Cải cách hành chính phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động cơ

quan hành chính nhà nước; cung cấp tối đa các dịch vụ tiện ích số cho nhà đầu tư, doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi.

III. MỤC TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2025

1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban, trọng tâm là Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý Khu kinh tế và Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước trong Khu kinh tế Nam Phú Yên và các KCN với các sở, ban, ngành, địa phương để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Nghiên cứu xây dựng, trình cơ quan thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, thu hút các nhà đầu tư, nhất là Khu kinh tế Nam Phú Yên theo Chương trình hành động số 10-CTr/TU, ngày 18/8/2021 của Tỉnh ủy.

- Xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động các KCN, từng bước hình thành KCN công nghệ cao tỉnh.

- Xây dựng Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trọng điểm trên địa bàn Khu kinh tế Nam Phú Yên và các KCN.

- Rà soát, hoàn thiện quy hoạch, huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển đồng bộ hạ tầng Khu Kinh tế Nam Phú Yên và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Rà soát, đơn giản hóa quy trình giải quyết TTHC trên các lĩnh vực quản lý của Ban gồm: Đầu tư, Quy hoạch và Xây dựng, Đất đai, Lao động và Việc làm, Thương mại quốc tế.

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Trong số đó, ít nhất 80% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 70%.

- Đến năm 2022, số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý đạt tỷ lệ tối thiểu là 50%; giai đoạn 2023 - 2025,

mỗi năm tăng tối thiểu 20% cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Mức độ hài lòng của nhà đầu tư, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%.

- 90% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- 80% nhà đầu tư, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó mà cơ quan đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan kết nối, chia sẻ.

- Giảm thời gian chờ đợi của nhà đầu tư, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch; thời gian tiếp nhận, xử lý hồ sơ tối đa 30 phút/01 hồ sơ vào năm 2025.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý Khu kinh tế, tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa Ban Quản lý với các cơ quan khác trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy bên trong của Ban đảm bảo tinh gọn, hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; củng cố, kiện toàn bộ máy và con người tại Ban Quản lý Khu kinh tế đảm bảo về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện giảm tối thiểu 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan đạt trên 90%.

- Đổi mới phương thức lề lối làm việc; nâng cao tính chuyên nghiệp và tính kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Ban Quản lý Khu kinh tế có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng chống, tham nhũng.

5. Cải cách tài chính công

100% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban tự đảm bảo chi thường xuyên; 100% đơn vị sự nghiệp có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu của Ban với Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% nhà đầu tư, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin.

- Hệ thống thông tin của Ban có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của nhà đầu tư, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của tỉnh, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, không phải cung cấp lại.

- Thực hiện, hoàn thành việc kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, quốc gia.

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan về công tác quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường điện tử và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Công khai, minh bạch thông tin về chủ trương, quy hoạch, kế hoạch của Ban, tình hình triển khai các dự án lớn và các vấn đề mà doanh nghiệp quan tâm lên Trang thông tin điện tử Ban.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐẾN NĂM 2025

1. Cải cách thể chế

- Rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban.

- Rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các chính sách về thu hút đầu tư, nhất là đối với Khu kinh tế Nam Phú Yên, tạo động lực cho tăng trưởng, phát triển kinh tế biển.

- Xây dựng Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trọng điểm trên địa bàn Khu kinh tế Nam Phú Yên và các KCN.

- Công khai, minh bạch việc quản lý, sử dụng đất trong khu kinh tế và các khu công nghiệp; tăng cường giám sát, quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất giao cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật: 100% văn bản quy phạm pháp luật do Ban Quản lý tham mưu ban hành đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp. Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm. Thực hiện hiệu quả công tác

phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Kịp thời công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính. Tích hợp đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3 và 4 lên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Quốc gia.

- Chủ động, thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo gây khó khăn cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp tìm hiểu và thực hiện.

- Hoàn thành đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; cải thiện quy trình tiếp nhận hồ sơ điện tử nhằm giảm thời gian chờ đợi của doanh nghiệp và xây dựng cơ chế phản hồi bằng phương thức điện tử (như tin nhắn, email) cho người nộp hồ sơ để biết được tình trạng xử lý hồ sơ.

- Tăng cường giải quyết gắn với kiểm soát, đánh giá, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, đẩy mạnh việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, trả kết quả giải quyết bản điện tử theo quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế, giảm đầu mối trung gian, tránh sự trùng lặp, chồng chéo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Đẩy mạnh sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản trị, hiện quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban.

- Rà soát điều chỉnh, bổ sung Đề án vị trí việc làm của Ban Quản lý và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo quy định của pháp luật và thực tiễn quản lý, để đề án vị trí việc làm thực sự phát huy tối đa hiệu quả.

- Triển khai thực hiện các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan trên môi trường điện tử.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện đúng quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Ban có đủ năng lực, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Ban trong giai đoạn mới.

- Thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan.

- Sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Thực hiện quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

- Thực hiện nghiêm các quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; về thâm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật về thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại Ban.

- Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban theo quy định của pháp luật.

- Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai, phát triển Chính quyền điện tử của tỉnh.

- Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính ngay từ khâu tiếp nhận đến khâu trả kết quả để 100% hồ sơ thủ tục hành chính được luân chuyển hồ sơ trong nội bộ cơ quan trên môi trường điện tử và tạo cơ sở dữ liệu dùng chung trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Triển khai Kế hoạch phát triển hạ tầng công nghệ thông tin để hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng dịch vụ số: phấn đấu đến năm 2025, 100% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; tích hợp 50% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Có giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo tỷ lệ hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt từ 70% trở lên.

- Triển khai thực hiện các ứng dụng thanh toán điện tử, các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, nhất là phí thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ hành chính công.

- Phát triển, nâng cấp Trang thông tin điện tử của Ban; thực hiện tích hợp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lên Cổng Dịch vụ công tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

IV. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 (Theo phụ lục đính kèm)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Ban tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện cải cách hành chính đến các phòng, ban, trung tâm; phân công rõ trách nhiệm của từng phòng, ban, trung tâm; chỉ đạo tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và chú trọng công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, nhà đầu tư, doanh nghiệp

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để cán bộ, công chức và tổ chức, cá nhân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính. Đổi mới và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; tăng cường thiết lập các kênh thông tin, tương tác với nhà đầu tư, doanh nghiệp; chú trọng tuyên truyền về những giải pháp, lợi ích mà cơ quan cung cấp cho nhà đầu tư và doanh nghiệp, trong đó lồng ghép hướng dẫn nhà đầu tư, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

3. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính

- Bố trí cán bộ, công chức, viên chức có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Chỉ đạo các phòng, ban, trung tâm nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu, giúp Lãnh đạo Ban tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện đầy đủ các chính sách đãi ngộ theo quy định để động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

vụ; kịp thời bãi miễn, thay thế những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín.

- Đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc; có chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính.

5. Thực hiện đổi mới phương pháp đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của cơ quan; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông để công khai, minh bạch trong đánh giá.

- Thường xuyên khảo sát sự hài lòng của nhà đầu tư, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan dưới nhiều hình thức khác nhau, nhất là khảo sát đánh giá về việc cung cấp dịch vụ hành chính công. Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát trực tuyến người dân, tổ chức để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời về tình hình phục vụ của cơ quan cho UBND tỉnh.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của Ban.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Ban tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh và của cơ quan để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác cải cách hành chính.

2. Văn phòng là bộ phận thường trực giúp Lãnh đạo Ban cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch này thành Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của cơ quan để tổ chức thực hiện; tham mưu Lãnh đạo Ban giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, đôn đốc triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các phòng, ban, trung tâm thực hiện Kế hoạch này và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của cơ quan đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) tình hình thực hiện Kế hoạch này theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

3. Các phòng, ban, trung tâm căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Kế hoạch này và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của cơ quan đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ đề ra.

4. Ban Biên tập Trang thông tin điện tử Ban đăng tải nội dung Kế hoạch này trên Trang thông tin điện tử của Ban; tham mưu Lãnh đạo Ban đẩy mạnh công tác

thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nội dung, nhiệm vụ về cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử của Ban.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế, yêu cầu lãnh đạo các phòng, ban, trung tâm, Ban Biên tập Trang thông tin điện tử và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vấn đề khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Ban để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Trưởng Ban QL KKT;
- PTB QL KKT (đ/b)
- Các phòng, ban, trung tâm;
- Ban Biên tập Trang TTĐT ;
- Lưu: VT, VP.

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Xuân Hùng

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-KKT ngày /02/2022 của BQL Khu kinh tế)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Trách nhiệm tham mưu thực hiện		Thời gian Thực hiện
		Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	
I	Cải cách thể chế			
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban theo quy định của Trung ương.	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Năm 2021-2022
2	Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước trong Khu kinh tế Nam Phú Yên và các KCN với các sở, ban, ngành, địa phương.	Phòng Kế hoạch và Đầu tư	Các phòng, ban, trung tâm	Năm 2022
3	Xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động các KCN, từng bước hình thành KCN công nghệ cao tỉnh.	Phòng Kế hoạch và Đầu tư	Các phòng, ban, trung tâm	Năm 2022
4	Xây dựng danh mục dự án thu hút, kêu gọi đầu tư, để xúc tiến đầu tư trong Khu kinh tế Nam Phú Yên.	Phòng Kế hoạch và Đầu tư	Các phòng, ban, trung tâm	Năm 2022
5	Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý.	Văn phòng; Phòng Kế hoạch và Đầu tư	Các phòng, ban, trung tâm	Hằng năm
6	Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiến nghị xử lý tình hình vi phạm hành chính, pháp luật trong Khu kinh tế	Các phòng, ban, trung tâm	Các đơn vị, liên quan	Hằng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Trách nhiệm tham mưu thực hiện		Thời gian Thực hiện
		Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	
	và các KCN.			
II	Cải cách thủ tục hành chính			
1	Kế hoạch đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Ban hành Kế hoạch trong Quý I/2022 và thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
2	Rà soát, đơn giản hóa quy trình giải quyết TTHC trên các lĩnh vực quản lý của Ban gồm: Đầu tư, Quy hoạch và Xây dựng, Đất đai, Lao động và Việc làm, Thương mại quốc tế.	Các phòng chuyên môn	Văn phòng	Hằng năm
3	Kịp thời công bố và cập nhật TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban.	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Hằng năm
4	Tích hợp đầy đủ, kịp thời TTHC trực tuyến mức độ 3 và 4 lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Theo đúng thời gian quy định của Trung ương
5	Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau. Khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Hằng năm
6	Mở kênh khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp trên môi trường điện tử.	Ban Biên tập Trang TTĐT Ban	Văn phòng	Hằng năm và bắt đầu từ năm 2022

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Trách nhiệm tham mưu thực hiện		Thời gian Thực hiện
		Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	
III	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
1	Thực hiện cơ cấu sắp xếp lại tổ chức bộ máy bên trong của Ban đảm bảo theo quy định và sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ban theo quy định của Trung ương.	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Năm 2021-2022
2	Triển khai cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm tại 100% đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban.	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban	Các đơn vị liên quan	Năm 2021- 2022
3	Tập trung điều chỉnh, phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Ban và các đơn vị sự nghiệp theo quy định.	Văn phòng; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban	Các phòng, ban, trung tâm	Năm 2022
IV	Cải cách công vụ			
1	Cử công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng về phương thức và trách nhiệm thực thi nhiệm vụ công vụ.	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Hằng năm
2	Đổi mới phương thức lề lối làm việc; nâng cao tính chuyên nghiệp và tính kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Ban.	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Năm 2021- 2022
3	Thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính và tiêu chuẩn, điều kiện, chính sách để giảm tỉ lệ người phục vụ trong từng cơ quan	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Hằng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Trách nhiệm tham mưu thực hiện		Thời gian Thực hiện
		Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	
4	Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực.	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Hàng năm
5	Xây dựng Kế hoạch chuyên đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng chống, tham nhũng.	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Năm 2022 và các năm tiếp theo
6	Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Hàng năm
7	Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế tại các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Hàng năm
V	Cải cách tài chính công			
1	Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và hiệu quả về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.	Văn phòng	Các phòng, ban, trung tâm	Hàng năm
2	Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm tại 100% đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban theo quy định hiện hành	Các đơn vị sự nghiệp	Văn phòng	Theo đúng lộ trình pháp luật quy định
3	Triển khai thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa	Các đơn vị sự nghiệp	Văn phòng	Theo quy định pháp luật
VI	Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số			
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển	Văn phòng	Các phòng, ban,	Năm 2022

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Trách nhiệm tham mưu thực hiện		Thời gian Thực hiện
		Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	
	khai, phát triển Chính quyền điện tử của tỉnh.		trung tâm	
2	Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính ngay từ khâu tiếp nhận đến khâu trả kết quả để 100% hồ sơ thủ tục hành chính được luân chuyển hồ sơ trong nội bộ cơ quan trên môi trường điện tử và tạo cơ sở dữ liệu dùng chung trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Năm 2021-2025
3	Triển khai Kế hoạch phát triển hạ tầng công nghệ thông tin để hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng dịch vụ số	Văn phòng	Các đơn vị liên quan	Năm 2022